

Bản án số: 04/2022/HS-ST  
Ngày 20-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị Kim Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Huy, bà Bùi Thị Phượng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Hoàng Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Lê Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/HSST ngày 04-01-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 06-01-2022, đối với bị cáo:

**Trần Văn H;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 1x tháng x năm 199x tại tỉnh YB; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ x, phường HM, thành phố YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0x/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn T, sinh năm: 196x và bà: Trần Thị Đ, sinh năm: 197x; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29-9-2021, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 165/QĐ-XPHC; nhân thân: Ngày 17-01-2015, bị Công an phường Hợp Minh, thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau” theo Quyết định số 04/QĐ-XPHC. Ngày 09-12-2021, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 213/QĐ-XPHC. Bị cáo bị bắt ngày 03-11-2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

**\* Bị hại:**

- Chị Vũ Hoài L, sinh năm 198x; địa chỉ: Tổ x, phường HM, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

- Anh Bùi Văn K, sinh năm 198x; địa chỉ: Tổ x, phường HM, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 196x; địa chỉ: Thôn N, xã GP, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu sài cho bản thân, Trần Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại gia đình chị Vũ Hoài L và anh Bùi Văn K, cụ thể như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 02-11-2021, H quan sát thấy nhà chị L (đối diện với nhà H) đi vắng không ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi bộ từ nhà mình đến cột điện ở ven đường cách nhà chị L khoảng 20m, ngắt cầu dao điện nhà chị L và 03 gia đình hàng xóm, mục đích để camera nhà chị L không hoạt động. H đi vào bãi đất trống phía bên trái nhà chị L, ra phía sau nhà có lớp rào sắt bằng lưới B40 được nối với tường nhà bằng các mối nối, H dùng tay tháo mối nối và kéo rộng lớp lưới, đẩy miếng gỗ ngay cạnh lưới xô dịch vào phía trong sân để khi vào sân không phát ra tiếng động và bước vào sân sau nhà chị L. H tiến lại gần chiếc cửa bằng kim loại, cửa cài then bên trong không khóa, ở cửa có một ô thoáng, H thò tay vào ô thoáng, đẩy then cửa và đi vào trong nhà. H đi vào phòng ngủ bên trái, trong phòng ngủ có một chiếc tủ nhựa, H lục tìm tài sản thì phát hiện có 01 chiếc đồng hồ đeo tay, kiểu dáng đồng hồ nam, dây giả da màu đen, H lấy chiếc đồng hồ và cho vào túi quần dài bên phải đang mặc. Sau đó tiếp tục lục tìm tài sản ở chiếc tủ gỗ 2 buồng dùng để đựng quần áo bên cạnh và tìm thấy 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) để trong chiếc áo phao màu hồng, H đút số tiền này cho vào túi và ra phòng khách. Tại phòng khách, H tiếp tục lấy được số tiền 5.000 đồng (năm nghìn đồng) để trên bàn thờ rồi đi ra phía sau nhà. Khi đến sân thấy con chó cảnh, lông xù màu vàng, H ôm con chó vào người rồi đi ra ngoài theo lối vào lúc đầu, đồng thời đóng lại cầu dao điện của 04 nhà đã ngắt trước đó. Về đến nhà, H gọi điện cho ông Nguyễn Văn S và bán con chó cho ông S với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Toàn bộ số tiền nêu trên H đã mua ma túy và tiêu sài cá nhân hết.

Đến ngày 03-11- 2021, Trần Văn H bị phát hiện và bắt giữ. Tại cơ quan điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp lại chiếc đồng hồ.

Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, ông Nguyễn Văn S đã giao nộp lại con chó mà H đã bán cho ông S vào ngày 02-11-2021.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 05-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Yên Bái, kết luận giá trị tài sản tại thời điểm trộm cắp ngày 02-11-2021:

- “01 (một) con chó lai, lông xù màu vàng, cân nặng 3,8kg có giá trị là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)

- 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay kiểu dáng đồng hồ nam, dây giả da màu đen trong mặt đồng hồ có ghi chữ “Hublot” có giá trị là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)”.

Tổng giá trị tài sản theo kết luận định giá tài sản là: 1.700.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản H đã chiếm đoạt vào ngày 02-11-2021 là 4.705.000 đồng.

Ngày 03-12-2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái đã trao trả 01 con chó lai có lông xù màu vàng và 01 chiếc đồng hồ có dây giả da màu đen cho chị Vũ Hoài L.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Hoài L, anh Bùi Văn K và ông Nguyễn Văn S không có yêu cầu Trần Văn H bồi thường về dân sự.

Cáo trạng số 02/CT-VKS-TP ngày 04-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Trần Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái,

Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng bị thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 02-11-2021, tại khu vực tổ 5, phường HM, thành phố YB, Trần Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Vũ Hoài L và anh Bùi Văn K với tổng giá trị tài sản là 4.705.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó đã gây mất trật tự, an toàn trị an xã hội. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Văn H là người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động bản thân, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo chưa có tiền án, có 01 tiền sự chưa được xóa về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào năm 2021. Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2015, bị Công an phường Hợp Minh, thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”; Ngày 09-12-2021, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Mặc dù nhiều lần bị xử lý hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa đổi bản thân, chỉ vì nghiện ma túy, muốn có tiền tiêu sài cho bản thân mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định vừa để bị cáo có cơ hội từ bỏ ma túy vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các tình tiết này thuộc trường hợp được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về những người liên quan khác:

Quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Văn S khi mua không biết đây là tài sản do Trần Văn H trộm cắp mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông bị cáo H khai đã bán ma túy cho H tại khu vực chợ ga Yên Bái thuộc phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, do H không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ căn cứ để điều tra làm rõ là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Vũ Hoài L và anh Bùi Văn K đã nhận lại số tài sản mà cơ quan điều tra đã thu hồi được gồm 01 con chó lai, lông xù màu vàng, cân nặng 3,8 kg và 01 chiếc đồng hồ đeo tay kiểu dáng đồng hồ nam, dây giả da màu đen trong mặt đồng hồ có ghi chữ “Hublot” và không có yêu cầu gì. Đối với số tiền 3.005.000 đồng không thu hồi được, chị L và anh K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Ông Nguyễn Văn S không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 200.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03-11-2021.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Trần Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP,
- Công an TP; HSNV;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS TP;
- Bị cáo;
- Bị hại (2);
- Người có QL, NVLQ (1);
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Tạ Thị Kim Anh**